

Phục hồi hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong bối cảnh Covid-19

TRẦN THỊ LIÊN TRANG

Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài là một trong những lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch Covid-19, sau ngành hàng không, khách sạn và du lịch. Do đó, cần có những giải pháp nhằm từng bước phục hồi lại hoạt động này phù hợp với tình hình và trạng thái bình thường mới tại Việt Nam, cũng như tại các quốc gia tiếp nhận lao động.

ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐẾN CÔNG TÁC ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI

Theo số liệu từ Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), trong 5 năm gần đây, lao động Việt Nam đi xuất khẩu mỗi năm tăng thêm khoảng 10.000 người. Lượng kiều hối do người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài chuyển về trong nước hàng năm ước đạt từ 3-4 tỷ USD. Cùng với số lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài tăng lên, số lượng người lao động Việt Nam hiện đang làm việc tại các thị trường lao động ngoài nước cũng tăng lên đáng kể. Cụ thể, tại Đài Loan có 230.000 người; Nhật Bản có gần 230.000 người; Hàn Quốc có gần 50.000 người; Malaysia và các nước Đông Nam Á khoảng 30.000 người; khu vực Trung Đông - châu Phi và châu Âu mỗi nơi khoảng 15.000 người, còn lại ở các nước khác (Nhật Dương, 2021).

Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài chủ yếu trong các lĩnh vực: xây dựng, chế tạo, may mặc, giấy da, lắp ráp điện tử, giúp việc gia đình, chăm sóc người già, người bệnh, nông nghiệp, thủy sản... Trong đó, phần lớn lao động đi làm việc ở những thị trường có thu nhập khá cao: khoảng 1.200-1.400 USD/tháng ở Hàn Quốc, Nhật Bản; 700-800 USD/tháng ở Đài Loan (Trung Quốc), châu Âu; 400-600 USD/tháng ở thị trường Trung Đông, châu Phi và Malaysia (Nhật Dương, 2021). Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được các quốc gia tiếp nhận và người sử dụng lao động

đánh giá tốt do khéo tay, cần cù, khả năng nắm bắt công việc nhanh, ham học hỏi, sáng tạo, năng động, làm việc năng suất, chất lượng.

Việc đưa lao động Việt Nam đi lao động nước ngoài không chỉ góp phần vào công tác giải quyết việc làm, mà còn giúp cải thiện đời sống của người lao động và gia đình. Bên cạnh đó, người lao động đi làm việc ở nước ngoài còn nâng cao được trình độ kỹ năng nghề, tiếp thu được kiến thức, ngoại ngữ và tác phong làm việc tiên tiến từ nước ngoài, trở thành nguồn nhân lực quan trọng sau khi về nước.

Tuy nhiên, kể từ năm 2020, thị trường hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19. Chính phủ tại các thị trường tiếp nhận lao động lớn, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan đã ban hành chính sách cấm hoặc hạn chế nhập cảnh. Việc này khiến cho lực lượng lao động đã trải qua quá trình dài học tập ngoại ngữ, tác phong, rèn luyện tay nghề, đang sẵn sàng xuất cảnh bị kẹt lại ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, các chính sách phòng chống dịch cấp thiết của các tỉnh, thành ở Việt Nam tại các thời điểm bùng phát dịch đã hạn chế việc di chuyển của người lao động đến tập trung học tập, tham gia phỏng vấn ở các công ty phái cử. Với các chính sách hạn chế tụ tập đông người, các chương trình tư vấn, giới thiệu việc làm của các tỉnh phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức đã không thể diễn ra, khiến cho việc tiếp cận thông tin chương trình và các đơn hàng tuyển dụng từ phía các đối tác nước ngoài bị hạn chế đáng kể.

Mặt khác, nhiều người trong độ tuổi lao động ở Việt Nam đang có nhu cầu tìm hiểu đi làm việc tại nước ngoài cũng đã có thái độ e ngại so với trước thời điểm dịch bùng phát khi đăng ký, nộp hồ sơ tham gia các chương trình. Tâm lý người lao động vẫn e dè với diễn biến dịch bệnh tại các nước.

Ngoài ra, việc tạm dừng các chuyến bay quốc tế giữa Việt Nam và một số quốc gia tiếp nhận lao động đã khiến cho số lao động đã trúng tuyển và làm hồ sơ



không thể xuất cảnh được, bị mắc kẹt tại các công ty phải cử trong tâm trạng chờ đợi, lo lắng.

Ứng phó trước tình hình trên, năm 2020, Cục Quản lý lao động ngoài nước đã chủ động theo dõi sát diễn biến, tình hình dịch bệnh, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của nước tiếp nhận lao động, cũng như với cơ quan đại diện ngoại giao, chỉ đạo các ban quản lý lao động Việt Nam ở nước ngoài, các doanh nghiệp và tổ chức sự nghiệp theo dõi sát sao tình hình của người lao động làm việc ở nước ngoài, kịp thời hỗ trợ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động trước những ảnh hưởng của dịch bệnh và tổ chức đưa người lao động hết hạn hợp đồng về nước theo chỉ đạo của Chính phủ. Đồng thời, Cục cũng thông tin và hướng dẫn các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài an toàn trong điều kiện dịch bệnh chưa chấm dứt và các nước/vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động thường xuyên xuyên điều chỉnh các quy định về tiếp nhận lao động nước ngoài nhằm đối phó với tình hình dịch bệnh Covid-19.

Theo báo cáo của Cục Quản lý lao động ngoài nước, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong năm 2020 là 78.641 lao động, đạt 60,5% kế hoạch được giao (130.000 lao động), bằng 112,3% kế hoạch đã điều chỉnh của năm (70.000 lao động) do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Trong đó, số liệu lao động xuất cảnh của một số thị trường chính như sau: Nhật Bản: 38.891 lao động (15.900 nữ); Đài Loan: 34.573 lao động (12.452 nữ); Hàn Quốc: 1.309 lao động (44 nữ); Rumani: 924 lao động (113 nữ); Trung Quốc: 596 lao động nam; Singapore: 537 lao động nam...

ĐỂ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG TỪNG BƯỚC PHỤC HỒI

Trong năm 2021, dịch bệnh Covid-19 trên thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động kinh tế - xã hội trên phạm vi toàn cầu. Tín hiệu tích cực là, một số quốc gia và vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động Việt Nam về

cơ bản đã khống chế được sự lây lan của dịch bệnh Covid-19, từng bước nới lỏng các biện pháp cách ly, giãn cách xã hội để khởi động lại và tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển kinh tế, trong đó có việc tiếp nhận trở lại lao động nước ngoài vào làm việc.

Trước bối cảnh trên, để từng bước phục hồi lại hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với tình hình và trạng thái bình thường mới tại Việt Nam, cũng như tại các quốc gia tiếp nhận lao động, cần thực hiện những giải pháp sau:

Về phía Nhà nước

Trước mắt, tiếp tục hoàn thiện thể chế, xây dựng dự thảo các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sửa đổi năm 2020) đã được thông qua.

Cục Quản lý lao động ngoài nước cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan hữu quan của các quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động theo dõi sát sao tình hình của người lao động làm việc ở nước ngoài, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động cũng như tổ chức đưa người lao động hết hạn hợp đồng về nước theo chỉ đạo của Chính phủ. Bên cạnh đó, Cục cần cung cấp thông tin và hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp tại các quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động.

Liên quan đến các thị trường trọng điểm, Cục Quản lý lao động ngoài nước cần đàm phán với phía Hàn Quốc về kế hoạch thi và chỉ tiêu tuyển chọn lao động

đi làm việc năm 2021 theo chương trình EPS: cùng Ban Quản lý lao động Việt Nam tại Đài Loan (Trung Quốc) trao đổi và thống nhất với phía Đài Loan chuẩn bị tổ chức Hội nghị lao động chung lần thứ 6 tại Việt Nam, khi tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát. Mặt khác, triển khai ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Cục Quản lý lao động ngoài nước và Cơ quan Xúc tiến đầu tư thương mại Hàn Quốc (KOTRA) về phái cử và tiếp nhận lao động ngành hàn đóng tàu theo visa E-7. Ngoài ra, triển khai Bản ghi nhớ hợp tác về đưa lao động kỹ năng đặc định Việt Nam sang làm việc tại Nhật Bản và các bản ghi nhớ đã ký với các hiệp hội, nghiệp đoàn, các tỉnh của Nhật Bản, phối hợp Nhật Bản tổ chức các kỳ thi tiếng Nhật và tay nghề cho lao động. Phối hợp Văn phòng Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) để xây dựng dự án kết nối người lao động Việt Nam và doanh nghiệp tuyển dụng.

Về phía doanh nghiệp

Đối với thị trường tiếp nhận lao động không có chính sách hạn chế về việc xuất - nhập cảnh, tiếp nhận lao động nước ngoài, các doanh nghiệp cần chủ động trao đổi với đối tác nước ngoài trên cơ sở chính sách, quy định của nước sở tại để bảo đảm người lao động nhập cảnh hợp pháp, an toàn, bảo đảm tối đa quyền lợi của người lao động trong trường hợp phải thực hiện cách ly sau khi nhập cảnh.

Đặc biệt, doanh nghiệp cần thông tin đầy đủ, rõ ràng tới người lao động các chính sách người lao động được hưởng, trách nhiệm người lao động phải thực hiện liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đồng thời, quán triệt người lao động chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu về y tế của cơ quan chức năng Việt Nam và nước, vùng lãnh thổ tiếp nhận. Thực hiện đầy đủ các chế độ tiền lương, sinh hoạt của người lao động theo hợp đồng đã ký và theo quy định của nước sở tại trong trường hợp

phải khám, chữa bệnh; giãn, giảm giờ làm, nghỉ việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Đối với các công tác tư vấn, tuyển chọn, đào tạo người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài, các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện những hướng dẫn của cơ quan chức năng địa phương về phòng, chống dịch Covid-19; kết hợp đào tạo trực tuyến đối với lao động chưa thể tập trung đào tạo trực tiếp. Các doanh nghiệp trong quá trình tổ chức các hoạt động tư vấn, tuyển chọn và đào tạo người lao động phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo yêu cầu của Bộ Y tế và chính quyền sở tại, bao gồm: đeo khẩu trang bắt buộc tại nơi công cộng, tại các sự kiện tập trung đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng; duy trì khoảng cách an toàn theo quy định; khuyến khích tổ chức tuyển chọn, đào tạo thông qua hình thức trực tuyến.

Khi tổ chức xuất cảnh cho người lao động, doanh nghiệp phải tuân thủ tuyệt đối các quy định, quy chế về phòng, chống dịch và quán triệt cho người lao động chủ động các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh Covid-19, tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu về y tế của cơ quan chức năng Việt Nam và nước tiếp nhận lao động. Trong trường hợp ghi nhận thông tin người lao động xuất cảnh bị nhiễm, nghi nhiễm Covid-19, doanh nghiệp xuất khẩu lao động phải chủ động trao đổi với đối tác nước ngoài để bảo đảm người lao động được khám, cách ly, chữa bệnh theo quy định sở tại; báo cáo ngay với cơ quan chức năng địa phương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở và nơi người lao động thường trú để phối hợp và có biện pháp xử lý y tế phù hợp; đồng thời báo cáo Cục Quản lý lao động ngoài nước để phối hợp, theo dõi và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Doanh nghiệp cần coi sự bùng nổ của dịch bệnh như giai đoạn “dưỡng sức” để từ đó tập trung đầu tư cho đào tạo nghề và kỹ năng (văn hóa, ngoại ngữ), chuẩn bị lực lượng lao động chất lượng cao, sẵn sàng đón đầu những thị trường lớn ngay khi dịch bệnh được kiểm soát. Theo dự báo, khi dịch bệnh được khống chế, nhu cầu lao động ở các thị trường truyền thống, như: Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản sẽ tăng cao do nhu cầu phát triển sản xuất, khôi phục kinh tế. Do đó, cùng với việc tranh thủ đào tạo kỹ năng lao động, các doanh nghiệp cần chủ động liên hệ với đối tác nước ngoài để kịp thời nắm bắt tình hình, chính sách, quy định về xuất - nhập cảnh, tiếp nhận lao động để bảo đảm cho người lao động nhập cảnh hợp pháp, an toàn. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Quản lý lao động ngoài nước - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2020). *Báo cáo tổng kết công tác năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021*
2. Nhật Dương (2021). *Kiểm hỏi về Việt Nam từ xuất khẩu lao động đạt 3-4 tỷ USD mỗi năm*, truy cập từ <https://vneconomy.vn/kieu-hoi-ve-viet-nam-tu-xuat-khau-lao-dong-dat-3-4-ty-usd-moi-nam.htm>
3. Trang Trần (2021). *Cần từng bước khôi phục hoạt động xuất khẩu lao động*, truy cập từ <http://kinhtevadubao.vn/chi-tiet/223-18685-can-tung-buoc-khoi-phuc-hoat-dong-xuat-khau-lao-dong.html>